

PHÁT TRIỂN DU LỊCH BIỂN ĐẢO GẮN LIỀN VỚI BẢO VỆ CHỦ QUYỀN QUỐC GIA Ở VIỆT NAM HIỆN NAY

TS Võ Thị Thu Hà
Trưởng khoa Du lịch, trường Đại học Hải Phòng
Điện thoại: 0903245281

Đặt vấn đề

Chủ quyền, an ninh trên biển, đảo là một bộ phận quan trọng không thể tách rời của an ninh quốc gia và toàn vẹn lãnh thổ Tổ Quốc. Việt Nam có 28 tỉnh, thành phố ven biển, bờ biển Việt Nam dài 3.260 km. Ngoài hai quần đảo Hoàng Sa và Trường Sa, Việt Nam còn có hơn 3.000 đảo lớn nhỏ ven bờ, nhiều đảo có nhân dân sinh sống, thêm lục địa đa dạng tạo thành vùng đặc quyền kinh tế rộng gấp 3 lần diện tích đất liền. Với những tiềm năng và lợi thế to lớn, Việt Nam đã trở thành điểm đến hấp dẫn của rất nhiều du khách trong nước và quốc tế, việc phát triển du lịch biển đảo gắn liền với bảo vệ chủ quyền lãnh thổ đã và đang trở thành một đòi hỏi tất yếu đối với các nhà hoạch định chiến lược du lịch, nhất là khi vấn đề Biển Đông đang trở thành thử thách rất lớn cho hòa bình, an ninh khu vực kể từ sau Chiến tranh thế giới thứ hai đến nay. Trong khuôn khổ bài viết, chúng tôi tập trung phân tích các cơ sở và đề xuất một số giải pháp để phát triển du lịch biển, đảo gắn liền với bảo vệ chủ quyền quốc gia ở Việt Nam hiện nay.

Sovereignty and security at sea, the island is an important part of the integral national security and territorial integrity of the country. With potential and great advantages, Vietnam has become an attractive destination for many tourists in the country and internationally, the island tourism development associated with the maintenance of territorial sovereignty has been returned an essential requirement for the tourism strategy, especially when the South China Sea has become a huge challenge for peace and security in the region since the Second world war up to now

Nội dung

1. Cơ sở của việc phát triển du lịch biển, đảo gắn liền với bảo vệ chủ quyền quốc gia.

Biển, đảo Việt Nam có rất nhiều điều kiện để phát triển du lịch- ngành công nghiệp không khói, hiện đang đóng góp không nhỏ vào việc phát triển kinh tế-xã hội đất nước. Biển Việt Nam được ví như mặt tiền, sân trước, cửa ngõ quốc gia; biển, đảo, thêm lục địa và đất liền

hình thành phân đầu, chiến lũy nhiều lớp, nhiều tầng, bố trí thành tuyến phòng thủ liên hoàn bảo vệ Tổ Quốc. Trong lịch sử dân tộc có tới 2/3 cuộc chiến tranh, kẻ thù sử dụng đường biển để tấn công xâm lược nước ta. Những chiến công vang dội trên chiến trường sông biển như: Ba lần đại thắng quân thù trên sông Bạch Đằng (các năm 938, 981, 1288), chiến thắng Rạch Gầm-Xoài Mút năm 1785, những chiến công của quân dân Việt Nam qua hai cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp và Đế quốc Mỹ là những minh chứng ghi đậm dấu ấn trong lịch sử dân tộc. Phát triển du lịch biển đảo gắn với bảo vệ chủ quyền dân tộc trên biển có một vai trò hết sức quan trọng. Việc các du khách đến các hòn đảo thưởng thức cảnh đẹp, giải trí các môn thể thao như lặn biển, ngắm san hô...gắn với hiểu biết của họ về giá trị nguồn tài nguyên biển đối với du lịch, đồng thời giúp họ có thêm những kiến thức về chủ quyền dân tộc.

Việt Nam có vị trí địa lý chiến lược thuận lợi về biển. Bờ biển của Việt Nam trải dài từ Bắc xuống Nam vì thế biển có vị trí đặc biệt trong phát triển kinh tế- xã hội và đảm bảo an ninh quốc phòng của đất nước. Bên cạnh đó, Việt Nam nằm ở trung tâm của Biển Đông- một biển lớn có tầm quan trọng thứ hai trên thế giới sau Địa Trung Hải, là đầu mối giao thông hàng hải, hàng không, huyết mạch giữa châu Âu, Trung Đông, châu Á và giữa các nước châu Á với nhau. Hiện nay, biển Đông còn trở thành nơi hội tụ về lợi ích chiến lược của nhiều quốc gia trên thế giới. Thực hiện các hoạt động thực tiễn trên biển Đông nhằm góp phần thúc đẩy hợp tác, an ninh tại biển Đông, có ý nghĩa rất lớn trong việc ngăn ngừa và quản lý xung đột.

Vùng biển và ven biển Việt Nam nằm án ngữ trên con đường hàng hải và hàng không huyết mạch thông thương giữa Ấn Độ Dương và Thái Bình Dương, giữa châu Âu, Trung Cận Đông với Trung Quốc, Nhật Bản và các nước trong khu vực. Dọc bờ biển Việt Nam xác định nhiều khu vực xây dựng cảng, trong đó có một số nơi có thể xây dựng cảng biển nước sâu như: Cái Lân và một số điểm ở khu vực Vịnh Hạ Long và Bái Tử Long, Lạch Huyện, Đình Vũ, Cát Hải, Đồ Sơn, Nghi Sơn, Cửa Lò, Hòn La, Vũng Áng, Chân Mây, Đà Nẵng, Dung Quất, Vân Phong, Cam Ranh, Vũng Tàu, Thị Vải...Phía Nam, cảng quy mô vừa như Hòn Chông, Phú Quốc... Ngoài sự hình thành mạng lưới cảng biển, các tuyến đường bộ, đường sắt dọc ven biển và nối với các vùng sâu trong nội địa (đặc biệt là các tuyến đường xuyên Á) sẽ cho phép vùng biển và ven biển Việt Nam có khả năng chuyên chở khách du lịch và hàng hóa tới mọi miền của tổ quốc một cách nhanh chóng và thuận lợi.

Ở Việt Nam, do đặc điểm kiến tạo khu vực, các dãy núi đá vôi vươn ra sát bờ biển đã tạo thành nhiều cảnh quan thiên nhiên sơn thủy rất đa dạng, nhiều vịnh, bãi cát trắng, hang động, các bán đảo và các đảo lớn nhỏ liên kết với nhau thành một quần thể du lịch hiếm có trên thế giới như di sản thiên nhiên Hạ Long được UNESCO xếp hạng. Các thắng cảnh trên đất liền nổi tiếng như Phong Nha, Bích Động, Non nước... các di tích lịch sử và văn hóa như: Cố đô Huế, phố cổ Hội An, Tháp Chàm, Nhà thờ đá Phát Diệm... phân bố tại vùng ven biển. Tiềm năng du lịch kể trên rất phù hợp để Việt Nam phát triển đa dạng các loại hình du lịch hiện đại như du lịch nghỉ dưỡng, du lịch sinh thái nghiên cứu khoa học vùng ven biển, hải đảo, ngầm dưới nước, du lịch thể thao: bơi lội, lặn biển, lướt sóng, đua thuyền..., du lịch khám phá có thể đưa du khách tham quan một số đảo lớn của Việt Nam như: Lý Sơn, Phú Quốc, Côn Đảo, Trường Sa... tại đây việc kết hợp các loại hình du lịch sẽ dễ dàng đem lại cho du khách các giá trị khác nhau như nghỉ ngơi, dưỡng bệnh, tìm hiểu hệ sinh thái biển phong phú và đa dạng, đồng thời họ cũng hiểu biết thêm về chủ quyền biển đảo, điều này đang được coi là hạn chế của rất nhiều người Việt Nam nhất là thế hệ trẻ.

Vươn ra biển, làm giàu từ biển là một định hướng đúng đắn, phù hợp trong điều kiện hiện nay. Việt Nam là một quốc gia có biển, một nhân tố mà thế giới luôn xem là yếu tố đặc lợi. Việt Nam cần tăng cường hơn nữa khả năng quản lý, làm chủ vươn ra biển làm động lực thúc đẩy các vùng khác trong đất liền phát triển. Việt Nam tập trung huy động mọi tiềm năng, lợi thế của biển, kết hợp chặt chẽ giữa phát triển kinh tế với củng cố quốc phòng-an ninh trên biển để tạo ra môi trường hòa bình, ổn định, tạo điều kiện cho các nhà đầu tư nước ngoài vào Việt Nam và ngư dân các địa phương yên tâm làm ăn trên các vùng biển đảo, nhất là ở các vùng biển xa.

Ngoài các ưu thế của du lịch biển như đã phân tích ở trên, các hoạt động văn hóa ở các vùng ven biển Việt Nam cũng góp phần không nhỏ phát triển du lịch biển đảo Việt Nam. Lễ hội xuất hiện khắp mọi nơi trên cả nước nhưng lễ hội ở các địa phương vùng biển Việt Nam vừa độc đáo, đặc sắc vừa mang đậm hơi thở cuộc sống của người dân vùng biển. Một số lễ hội tiêu biểu là: Hội Đức Thánh Trần, Hội lễ Bạch Đằng, Lễ hội Đèn Cửa Ông (Quảng Ninh), Hội Chọi trâu, Hội Đèn Bả (Đồ Sơn, Hải Phòng), Hội đua thuyền (Cát Hải, Hải Phòng), Hội Đèn Độc cước, Đèn Bả Triệu (Sầm Sơn, Thanh Hóa), lễ hội đèn Cuông, đèn Cờn, lễ hội Thái sư Cương quốc công Nguyễn Xí, Hội lễ Khai Canh (huyện Yên Thành, Nghệ An); lễ hội Cầu ngư của ngư dân (Nghệ An); Hội lễ Nhượng Bạ (huyện Cẩm Xuyên, Hà Tĩnh); Hội lễ Cầu ngư (Đồng Hới, Quảng Bình); Lễ Khao lè thế lính Hoàng Sa (Lý Sơn, Quảng Ngãi); Hội lễ Hò khoan, Lễ hội

đua thuyền truyền thống (Quảng Bình); Lễ hội đua thuyền, Lễ hội rước hén làng Mai Xá (Quảng Trị); Hội lễ Quán Thế Âm (Đà Nẵng); Hội lễ Bà Thu Bồn (Quảng Nam), Hội lễ Long Chu (Hội An, Quảng Nam); Hội lễ Đồ Giàn (Bình Định); Hội lễ Pô Nagar, Hội lễ Yến Sào (Nha Trang, Khánh Hòa); Hội lễ Dinh Thầy (Ninh Thuận); Hội lễ Dinh Cố, Hội lễ đình Thần Thắng Tam (Bà Rịa - Vũng Tàu); Hội lễ Nghinh Ông (Quảng Ngãi, Bà Rịa - Vũng Tàu, Tp Hồ Chí Minh, Bạc Liêu); Lễ Cúng biển Mỹ Long (huyện Cầu Ngang, Sóc Trăng); Lễ hội Vía Bà (Cà Mau); Lễ hội Ooc-om-bok và lễ hội Nghinh Ông-Kiên Hải (Kiên Giang). Bên cạnh các lễ hội đặc thù của từng địa phương thì hầu hết các tỉnh, thành phố ven biển thường có tục lệ tổ chức lễ hội cầu ngư hoặc lễ hội Nghinh Ông là loại hình lễ hội cầu cho mưa thuận gió hòa, cầu cho ngư dân làm ăn trên biển thuận lợi, an toàn. Một số lễ hội đã được công nhận là Di sản văn hóa phi vật thể tiêu biểu của quốc gia góp phần giáo dục truyền thống, khơi dậy lòng yêu nước, ý thức bảo vệ chủ quyền lãnh thổ đặc biệt là vùng Biển Đông với hai quần đảo Hoàng Sa và Trường Sa thiêng liêng của Tổ Quốc.

2. Đề xuất một số giải pháp phát triển du lịch biển đảo gắn với bảo vệ chủ quyền lãnh thổ ở Việt Nam hiện nay.

Ở Việt Nam, du lịch biển có vai trò đặc thù và vị trí quan trọng trong chiến lược phát triển du lịch của cả nước. Chiến lược phát triển du lịch Việt Nam đến năm 2010 và Quy hoạch tổng thể phát triển du lịch Việt Nam đến năm 2020 được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt đã xác định 7 khu vực trọng điểm ưu tiên phát triển du lịch, trong số đó đã có tới 5 khu vực là thuộc dải ven biển. Mặc dù cho đến nay, nhiều tiềm năng đặc sắc của du lịch biển, đặc biệt là hệ thống đảo, bao gồm cả quần đảo Hoàng Sa và Trường Sa, chưa được đầu tư khai thác một cách tương xứng, cho dù ở dải ven biển hiện đã có tới 70% các khu, điểm du lịch trong cả nước, hàng năm thu hút khoảng 48- 65% lượng khách du lịch. Thu nhập từ hoạt động du lịch biển chiếm tỷ trọng cao trong thu nhập du lịch Việt Nam.

Với không gian rộng lớn của dải ven biển với hàng ngàn đảo ven bờ và 2 quần đảo Hoàng Sa và Trường Sa, du lịch biển với nhiều sản phẩm đặc thù, đóng vai trò rất quan trọng trong Chiến lược phát triển du lịch Việt Nam. Bên cạnh các dự án phát triển du lịch ở dải đất ven biển, các dự án quy mô lớn phát triển du lịch đảo sẽ là những điểm nhấn, là động lực chính phát triển du lịch biển Việt Nam.

Một trong những vấn đề mà ngành du lịch các địa phương có biển, đảo đang gặp là sự trùng lặp và giẫm chân lên nhau, dẫn đến thiếu liên kết để phát triển. Du lịch biển đảo phải nằm trong hoạch định của vùng không những tránh khai thác trùng lặp mà còn hỗ trợ, tạo ra chuỗi liên kết sản phẩm đa dạng và phong phú hơn. Mỗi địa phương cần tạo ra những đặc thù riêng của mình dựa trên các yếu tố khác biệt về cảnh quan, địa lý, văn hóa. Du lịch tàu biển ở Việt Nam chưa thu hút du khách vì hiện tại Việt Nam vẫn chưa có cảng hành khách tàu biển chuyên biệt. Các tàu biển du lịch đang phải cập cảng chung với cảng hàng hóa nên chất lượng dịch vụ cũng như điều kiện kỹ thuật tại các cảng này chưa đảm bảo chất lượng cao cho khách du lịch. Hơn nữa, sản phẩm du lịch ở các điểm dừng chân của du khách còn đơn điệu, vấn đề an ninh du lịch còn nhiều bất cập, trình độ nhân lực phục vụ cho ngành du lịch này còn nhiều hạn chế về kỹ năng, ngoại ngữ...

Bên cạnh đó, hiện nay sự hiểu biết của người dân Việt Nam cũng như các du khách quốc tế về chủ quyền biển đảo Việt Nam còn hạn chế do sự đa dạng của thông tin, do sự tranh chấp trong vấn đề Biển Đông đang diễn ra... Tuyên truyền về chủ quyền biển đảo có ý nghĩa quan trọng trong việc khơi dậy tinh thần yêu nước của mỗi người dân Việt Nam, xây dựng sự đồng tình ủng hộ của bạn bè quốc tế trong giải quyết vấn đề Biển Đông không chỉ là quyền lợi mà còn gắn với trách nhiệm của các cơ quan quản lý nhà nước nói chung và của ngành du lịch nói riêng. Bảo vệ vững chắc chủ quyền biển, đảo Việt Nam là trách nhiệm thiêng liêng của mỗi công dân Việt Nam đối với lịch sử dân tộc, là nhân tố quan trọng bảo đảm cho dân tộc ta phát triển bền vững. Để khai thác tốt các tiềm năng du lịch biển của Việt Nam gắn với bảo vệ chủ quyền quốc gia trên biển cần chú trọng đến một số các giải pháp cơ bản sau:

Hoạch định chiến lược phát triển du lịch biển, đảo gắn liền với khẳng định chủ quyền quốc gia.

Lãnh thổ vùng đất ven biển, vùng biển và hệ thống các đảo nơi diễn ra du lịch biển, đảo và vùng ven biển (sau đây gọi tắt là du lịch biển), về mặt hành chính bao gồm 28 tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương có biển với diện tích tự nhiên là 126.747 km², dân số (2010) là 37,2 triệu bằng 38,2% diện tích tự nhiên và 41,1% dân số cả nước. Lãnh thổ du lịch biển là nơi hội tụ nhiều điều kiện thuận lợi với nguồn tài nguyên tự nhiên đa dạng và phong phú cho phát triển kinh tế - xã hội đặc biệt là du lịch bởi trên lãnh thổ này hiện tập trung tới 07/13 di sản thế giới ở Việt Nam; 06/08 các khu dự trữ sinh quyển; nhiều vườn quốc gia, các khu bảo tồn thiên nhiên; nhiều di tích văn

hoá - lịch sử; v.v.. Hiện nay, các địa phương tiến hành các hoạt động du lịch mang tính rời rạc. Để có thể phát triển được du lịch biển, đảo gắn với bảo vệ chủ quyền lãnh thổ của quốc gia cần có một chương trình tổng thể cấp quốc gia.

Tổng cục Du lịch xây dựng Chương trình hành động về phát triển du lịch biển, đảo Việt Nam đến năm 2020 được chia thành hai giai đoạn: Giai đoạn 2011-2015 và 2016-2020. Trong mỗi giai đoạn sẽ có các chương trình hành động cụ thể như nâng cao nhận thức xã hội về du lịch biển, điều tra tổng hợp về tài nguyên du lịch biển, đầu tư hạ tầng du lịch biển, xây dựng các sản phẩm du lịch biển đặc thù, xây dựng thương hiệu và xúc tiến quảng bá du lịch biển, hợp tác quốc tế về phát triển du lịch biển, triển khai dự án rà soát và hoàn thiện hệ thống chính sách phát triển du lịch biển và dự án quy hoạch tổng thể phát triển du lịch biển Việt Nam đến năm 2020.

Bên cạnh đó, Tổng cục Du lịch phải kết hợp chặt chẽ với Bộ Quốc phòng nghiên cứu, lập các dự án phát triển du lịch kết hợp với tuyên truyền, giới thiệu về các điểm du lịch như: Trường Sa, Hoàng Sa, Bạch Long Vĩ, Phú Quốc, khu vực bán đảo Cam Ranh...nâng cao trách nhiệm của các cơ quan, ban ngành, các công ty lữ hành trong việc tổ chức các tour du lịch biển đảo, trong việc giáo dục, hướng dẫn du khách về chủ quyền biển, đảo Việt Nam.

Du lịch biển gắn với an ninh quốc phòng, an sinh xã hội. Đối với một số đảo có vị trí chiến lược về quốc phòng như Bạch Long Vĩ, Côn Cỏ, Trường Sa... cần xây dựng chiến lược, kế hoạch phòng thủ, đồng thời tổ chức các hoạt động du lịch với tư cách là hoạt động dân sự nhằm khẳng định chủ quyền và tạo điều kiện cho người dân sống trên các đảo đó có cơ hội việc làm, tăng thu nhập và vì vậy họ có thể yên tâm định cư trên đảo, góp phần tích cực vào sự nghiệp bảo vệ tổ quốc. Trong hoạt động phát triển du lịch biển gắn với an ninh quốc phòng cần chú trọng việc bảo mật thông tin và chủ động điều chỉnh dư luận khi triển khai các tour du lịch ở các vùng biển nhạy cảm như Hoàng Sa, Trường Sa. Chú trọng đầu tư xây dựng và tăng cường năng lực cho lực lượng đảm bảo an ninh cho du khách cũng như cảnh sát biển, bộ đội biên phòng khi thực hiện các tour du lịch trên biển, đảo thuộc chủ quyền của đất nước. Du lịch biển phát triển góp phần thúc đẩy sự phát triển của nhiều ngành kinh tế khác; tạo thêm nhiều việc làm cho xã hội dải ven biển, nơi hiện có khoảng 21,2 triệu người trong độ tuổi lao động và góp phần đảm bảo an ninh quốc phòng, bảo vệ môi trường biển.

Đa dạng hóa các hình thức tổ chức du lịch biển. Hiện nay các công ty du lịch trên cả nước mới quan tâm đến tổ chức các tour du lịch vùng ven biển, chưa có sự quan tâm đúng mức đến tổ chức các tour du lịch biển, đảo do gặp phải những khó khăn nhất định: như điều kiện an toàn cho du khách, sức khỏe của du khách khi tham gia du lịch biển dài ngày, cơ sở hạ tầng phục vụ cho du lịch còn thấp, chưa đáp ứng được nhu cầu của khách du lịch... Để khắc phục được những khó khăn trên cần phải phát triển được đa dạng các loại hình du lịch, du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng cao cấp, du lịch vui chơi giải trí, tắm biển, du lịch văn hóa-lịch sử-lễ hội-làng nghề, du lịch khoa học chuyên đề, du lịch thám hiểm, du lịch ngấm dưới biển...Ngoài ra, các công ty lữ hành có thể tổ chức các tour du lịch trải nghiệm cho du khách cùng tham gia các hoạt động đánh bắt cá xa bờ với ngư dân...

Để phát triển du lịch biển, các doanh nghiệp lữ hành cần tập trung khai thác nguồn khách du lịch tàu biển đến từ các thị trường trọng điểm như Bắc Mỹ, Châu Âu, Châu Úc, Trung Quốc bằng việc tăng cường công tác xúc tiến, quảng bá du lịch tàu biển Việt Nam đến các thị trường quan trọng và tiềm năng thông qua việc tham gia các hội chợ chuyên ngành, quảng bá trên các phương tiện truyền thông trong và ngoài nước, tổ chức chương trình cho các công ty lữ hành nước ngoài đến tìm hiểu tiềm năng du lịch biển đảo Việt Nam, tạo điều kiện để các đoàn làm phim nước ngoài giới thiệu vẻ đẹp của biển đảo... Ngoài ra, cần tích cực hợp tác ASEAN về phát triển kinh tế biển, đồng thời thường xuyên đăng cai các sự kiện liên quan đến du lịch biển để quảng bá tới các du khách quốc tế về du lịch Việt Nam.

Các địa phương có du lịch biển cần quan tâm đầu tư, nâng cấp cơ sở vật chất tại các bến cảng; cải tạo những điều kiện về kỹ thuật, vệ sinh, an toàn tại các bến cảng hàng hóa để phù hợp cho việc đón tàu du lịch; tập trung đầu tư trang bị mới và cải tạo đội tàu du lịch để phục vụ du khách với chất lượng tốt nhất theo tiêu chuẩn quốc tế... Về lâu dài, để phát triển bền vững ngành Du lịch tàu biển phải đầu tư xây dựng một số cảng du lịch với ga đón khách hiện đại, đầy đủ tiện nghi dành cho du lịch tàu biển...

Để phát triển được du lịch biển gắn với bảo vệ chủ quyền quốc gia, theo các chuyên gia du lịch biển, cần có những giải pháp đồng bộ như vấn đề quy hoạch và quản lý quy hoạch phát triển du lịch biển; đầu tư phát triển các loại hình du lịch biển; vấn đề môi trường biển; củng cố và mở rộng thị trường khách du lịch tàu biển; xây dựng một chương trình đào tạo mới, đào tạo lại nguồn nhân lực phục vụ phát triển du lịch biển; vấn đề cạnh tranh trong phát triển du lịch; sự

tham gia của cộng đồng và hoạt động phát triển du lịch; vấn đề quản lý tổng hợp sự phát triển của các ngành kinh tế biển... Về nâng cao chất lượng sản phẩm, dịch vụ phục vụ du khách nghỉ dưỡng biển, yếu tố quan trọng nhất trong việc thu hút khách du lịch biển là tạo sự khác biệt. Bên cạnh dịch vụ cao cấp, cần đem đến cho du khách thú thưởng ngoạn những nét văn hóa truyền thống, các chương trình tham quan tìm hiểu cuộc sống thường ngày của người dân địa phương, các nét độc đáo về ẩm thực, di tích lịch sử, những lời ca, điệu múa... tại nơi đang nghỉ dưỡng.

Kết luận

Du lịch biển đang được Đảng và Nhà nước xác định là một trong những định hướng quan trọng góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế đất nước cũng như bảo vệ chủ quyền quốc gia. Để phát triển du lịch biển gắn với bảo vệ chủ quyền lãnh thổ cần phải có sự vào cuộc quyết liệt của các cơ quan quản lý cũng như các công ty du lịch trong cả nước. Thực hiện đồng bộ các giải pháp phát triển kinh tế- xã hội gắn liền với đảm bảo an ninh quốc phòng. Phấn đấu đến 2020 đưa Việt Nam trở thành quốc gia mạnh về biển, làm giàu từ biển, đảm bảo vững chắc chủ quyền quốc gia trên biển, đảo, góp phần quan trọng trong sự nghiệp phát triển đất nước.

Tài liệu tham khảo

1. Quyết định số 2782/QĐ-BVHTTDL Về việc Phê duyệt Đề án "Phát triển du lịch biển, đảo và vùng ven biển Việt Nam đến năm 2020", ngày 15/8/2013, Bộ trưởng Bộ VHTT & DL.
2. Nghị quyết Hội nghị lần thứ 4 Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa X về “Chiến lược biển Việt Nam đến năm 2020”
3. Quyết định số 568/QĐ-TTg ngày 28/4/2010 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Quy hoạch phát triển kinh tế đảo Việt Nam đến năm 2020;
4. Luật Du lịch (44/2005/QH11 ngày 15/6/2005) và Nghị định 92/2007/NĐ-CP ngày 1/6/2007 của Chính phủ về việc hướng dẫn chi tiết thi hành một số điều tại Luật Du lịch.